



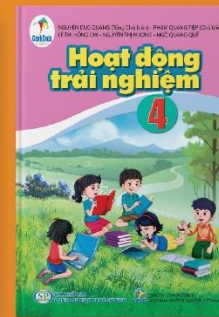
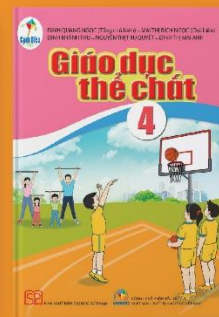
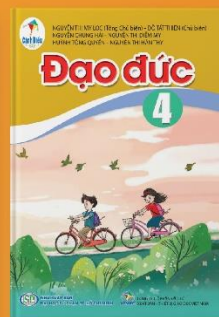
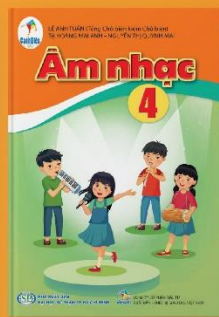
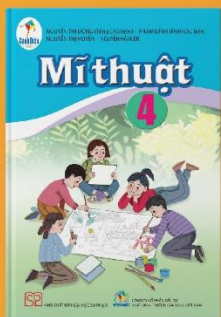
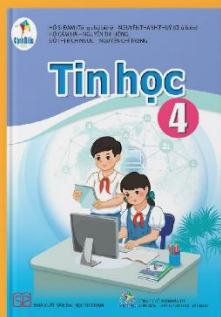
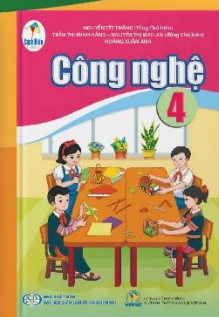
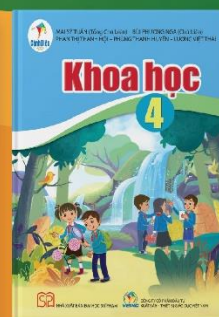
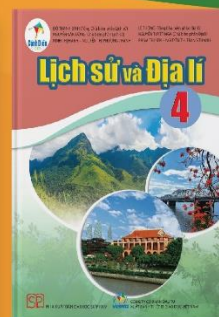
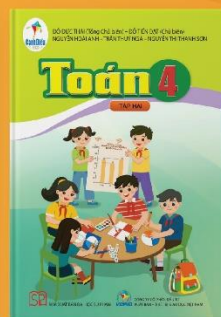
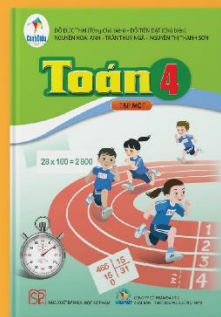
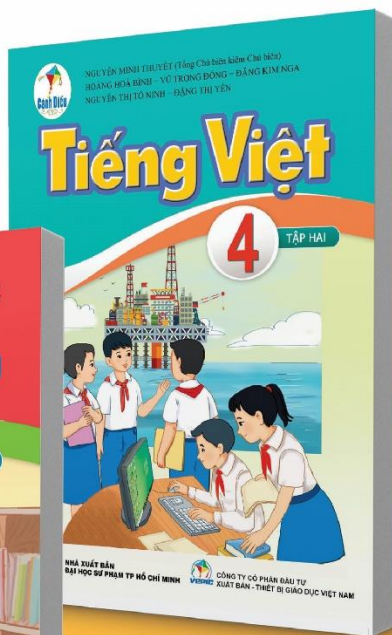
Hoc10
Học một biết mười



NATIONAL
GEOGRAPHIC
LEARNING



*"Mang cuộc sống vào bài học
Đưa bài học vào cuộc sống"*





NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN –
THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

GIỚI THIỆU SGK TIẾNG VIỆT 4 – CÁNH DIỀU





NỘI DUNG TÓM TẮT

I. Thông tin chung

II. Cấu trúc của sách và của bài học

III. Những điểm kế thừa và đổi mới so với SGK Tiếng Việt 4 cũ

IV. Những điểm mới so với SGK Tiếng Việt 3

V. Các phương tiện hỗ trợ



I. THÔNG TIN CHUNG

- Sách do NXB ĐHSP TP HCM phối hợp với Công ty VEPIC sản xuất.

- Tập 1: 144 trang (TV4 cũ: 184 trang); tập 2: 132 trang (TV4 cũ: 172 trang); khổ 19 x 26,5 cm; nhiều màu, nhiều hình; giấy trắng đục, hợp vệ sinh mắt.



II. CẤU TRÚC CỦA SÁCH VÀ CỦA BÀI HỌC

1. Cấu trúc của sách

1.1. Sách thiết kế theo hệ thống chủ đề - chủ điểm. TV4 có 4 chủ đề (*Măng non, Cộng đồng, Đất nước, Ngôi nhà chung*).

1.2. Mỗi chủ đề gồm một số chủ điểm. Mỗi chủ điểm là một bài học chính, được học trong 2 tuần (Riêng chủ điểm *Vì cuộc sống con người* được học trong 3 tuần).

1.3. Ngoài 15 bài học chính, sách còn có 4 bài ôn tập giữa và cuối mỗi học kì.



II. CẤU TRÚC CỦA SÁCH VÀ CỦA BÀI HỌC

2. Cấu trúc của bài học

2.1. Mỗi bài học chính trong sách là một đơn vị trọn vẹn về nội dung (một chủ điểm), trọn vẹn về các hoạt động học tập (chia sẻ, đọc, viết, nói và nghe, vận dụng tổng hợp, tự đánh giá).

2.2. Trong mỗi bài học, các hoạt động đọc, viết, nói và nghe được bố trí xen kẽ, luân phiên cho phù hợp với tâm lí tiếp nhận của HS và điều kiện dạy, học thực tế.



II. CẤU TRÚC CỦA SÁCH VÀ CỦA BÀI HỌC

2.3. Nội dung và thời lượng

TUẦN LỄ		TUẦN CHẴN	
- Bài đọc 1	2 tiết	- Bài đọc 3	2 tiết
- Bài viết 1 (TLV)	1 tiết	- Bài viết 3 (TLV)	1 tiết
- Nói và nghe	1 tiết	- Nói và nghe	1 tiết
- Bài đọc 2	1 tiết	- Bài đọc 4	1 tiết
- Luyện từ và câu	1 tiết	- Luyện từ và câu	1 tiết
- Bài viết 2 (TLV)	1 tiết	- Góc sáng tạo	1 tiết



III. NHỮNG ĐIỂM KẾ THỪA VÀ ĐỔI MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 4 CŨ

1. Những điểm kế thừa

1.1. Cơ sở pháp lí

- Nghị quyết số 88 của Quốc hội; Quyết định số 404 của Thủ tướng Chính phủ.**
- QĐ số 404 của Thủ tướng CP nêu rõ: kế thừa là nguyên tắc.**



III. NHỮNG ĐIỂM KẾ THỪA VÀ ĐỔI MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 4 CŨ

1.2. Những điểm kế thừa cụ thể

1.2.1. Tiếp tục thực hiện tư tưởng dạy học tích hợp và tích cực.

- Tích hợp (nội dung dạy và học): trong 1 bài học, giữa các bài học.
- Tích cực (PP dạy và học): tích cực hóa hoạt động của người học.

1.2.2. Cấu trúc sách theo hệ thống chủ điểm; cấu trúc bài học theo hệ thống hoạt động rèn luyện kỹ năng.



III. NHỮNG ĐIỂM KẾ THỪA VÀ ĐỔI MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 4 CŨ

1.2.3. Tỷ lệ VB tập đọc từ SGK cũ: 16,9%. VD: *Tuổi Ngựa, Anh đom đóm, Ở Vương quốc Tương Lai, Con chim chiến chiến, Đường đi Sa Pa, Chuyện cổ tích về loài người,...*

1.2.4. Dạy viết các đoạn văn và bài văn kể chuyện, tả cây cối, tả con vật.

1.2.5. Dạy các từ loại danh từ, động từ, tính từ và các thành phần câu chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ.



III. NHỮNG ĐIỂM KẾ THỪA VÀ ĐỔI MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 4 CŨ

2. Những điểm đổi mới

2.1. Cơ sở pháp lí

- Nghị quyết số 88 của Quốc hội; Quyết định số 404 của Thủ tướng Chính phủ.
- Chương trình GDPT 2018 (CT tổng thể và CT môn Ngữ văn) ban hành theo Thông tư số 32/2018 của Bộ.



III. NHỮNG ĐIỂM KẾ THỪA VÀ ĐỔI MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 4 CŨ

2.2. Những điểm đổi mới cụ thể

2.2.1. Cấu trúc sách theo hệ thống **chủ đề** - chủ điểm (TV4 cũ: không thể hiện chủ đề).

2.2.2. Cấu trúc sách phù hợp với các đối tượng và các địa bàn khác nhau:

- **Có nhiều BT lựa chọn.**
- **Có phần cứng (Bài đọc, Bài viết, Bài trao đổi về chủ điểm) và Phần mềm (Kể chuyện, Em đọc sách báo, Góc sáng tạo, ...).**



III. NHỮNG ĐIỂM KẾ THỪA VÀ ĐỔI MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 4 CŨ

2.2.3. Cấu trúc bài học phù hợp với quy trình hoạt động: Chia sẻ (Khởi động) – Khám phá – Luyện tập – Vận dụng – Tự đánh giá.

2.2.4. Thiết kế lại toàn bộ nội dung rèn luyện các kỹ năng viết đoạn văn, viết bài văn, nói - nghe phù hợp với yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.



Bài 9

TÀI SẢN VÔ GIÁ

CHIA SẺ



Trò chơi: Vượt qua thách thức

1. Trả lời câu hỏi của nàng Tiên Cá:

nhà cửa

tiền bạc

đồ dùng

sức khỏe

thức ăn

Theo bạn,
những gì là thứ
mà ai cũng cần?



2. Trả lời câu hỏi của Thần Biển:

Thứ gì mà bạn
có nó thì sẽ có
tất cả?



3. Trả lời câu hỏi của Thần Núi:

Bạn cần làm gì
để giữ gìn tài sản
quý báu ấy?



115

BÀI ĐỌC 1



Đón Thần Mặt Trời

Ngày xưa, có vị phú ông nọ muốn xây một toà nhà thật đặc biệt. Phú ông tự tay vẽ kiểu nhà rồi thuê thợ làm theo.

Nhà xây xong, phú ông tự cho đó là một lâu đài chưa từng có. Lâu đài của phú ông đúng là chưa từng có thật vì không hề có cửa sổ. Trong nhà tối như hang chuột, cả ngày phải thắp đèn. Ít lâu sau, cả nhà phú ông bỗng mắc nhiều chứng bệnh. Mắt ngày một kém, da xanh như tàu lá, bệnh ngoài da thì nhau phát triển. Phú ông sợ hãi, bèn mời thầy thuốc giỏi về chữa, đón thầy phù thủy về cúng, nhưng bệnh càng nặng thêm. Ông ta đành loan tin khắp nơi, hứa thưởng lớn cho người chữa khỏi bệnh.



Một cậu bé biết tin bèn xin cha đưa đến gặp phú ông. Khi tới toà nhà kì quái, cậu bé nói ngay:

– Mọi người bị bệnh là do không chịu đón Thần Mặt Trời vào nhà!

Tin vào thần thánh, phú ông liền cho người đem các túi lớn ra ngoài trời hứng nắng rồi buộc lại mang vào nhà. Nhưng bệnh tình không hề thuyên giảm. Ông ta nổi giận, gọi cậu bé đến, trách móc nặng lời.

Nghe phú ông trách, cậu bé hỏi:

– Cháu bảo đón Thần Mặt Trời, sao ông lại đi nhốt Thần Mặt Trời vào túi?

Phú ông lúng túng, vội xin cậu bé mách cho cách làm.

Cậu bé cười ngật nghèo rồi chỉ vào toà nhà, nói:

– Ông phải làm thật nhiều cửa sổ! Ánh nắng là nguồn sáng vô giá. Nó làm cho nhà ở khô ráo, không khí trong lành, da dẻ hồng hào, khoẻ mạnh. Hãy đưa nguồn sáng đó vào các phòng, chắc chắn mọi người sẽ khoẻ mạnh.

Phú ông nghe theo. Quả nhiên, ít lâu sau, cả nhà đều khỏi bệnh và trở nên vui vẻ.

Theo PHẠM NĂNG CƯỜNG

116



4. Em hãy kể tên một vài sự vật khác có tên gọi "lạ" như trong bài thơ.
- Học thuộc lòng bài thơ (từ đầu đến "Mà không ăn được").

TỰ ĐỌC SÁCH BẢO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

- 2 câu chuyện (hoặc 1 câu chuyện, 1 bài thơ) về du lịch, thám hiểm, tìm hiểu thế giới xung quanh.
- 1 bài văn (hoặc bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về những nội dung trên.

2. Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (sự việc, nhân vật, hình ảnh, câu văn em thích).
- Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.

BÀI VIẾT 1



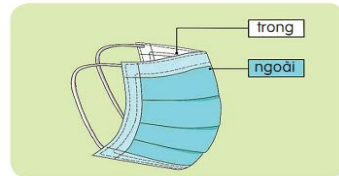
Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm

1. Đọc bản hướng dẫn có hình minh họa dưới đây:

Hướng dẫn sử dụng khẩu trang



Bước 1: Xác định phần trên, dưới của khẩu trang.



Bước 2: Xác định mặt trong, ngoài theo đường may hoặc màu đậm nhạt.



Bước 3: Đeo và điều chỉnh để khẩu trang che kín mũi, miệng.

2. Viết tiếp nội dung bước 2, bước 3 để hoàn thành bản hướng dẫn hoàn toàn bằng lời dưới đây:

Khẩu trang giúp ngăn ngừa vi khuẩn, dịch bệnh, bụi bặm,... thông qua

đường hô hấp. Để sử dụng khẩu trang đúng cách, trước tiên, bạn phải xác định được phần trên, phần dưới của khẩu trang. Nhiều loại khẩu trang có phần trên gắn một dây kim loại mỏng.

Tiếp theo, dựa vào ...

Cuối cùng, bạn hãy ...

3. Viết lời hướng dẫn các bước mặc áo phao phù hợp với mỗi hình:



Bước 1



Bước 2



Bước 3

KỂ CHUYỆN



Gu-li-vơ ở xứ sở tí hon

GIÔ-NA-THAN XUÝP

1. Nghe và kể lại câu chuyện:



Vì sao Gu-li-vơ lạc đến xứ sở tí hon Li-li-pút?



Anh khác biệt với mọi người thế nào?



Ngài tổng tư lệnh giao cho Gu-li-vơ việc gì?



Anh đã chinh phục hạm đội xứ Bli-phút như thế nào?



IV. NHỮNG ĐIỂM MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 3 CÁNH DIỀU

2.2.5. Tổ chức mỗi tuần 1 tiết Luyện từ và câu.

2.2.6. Thiết kế bài tập Tự đánh giá phù hợp với trình độ của học sinh lớp 4:

- Văn bản đọc hiểu**
- Các câu hỏi đọc hiểu**
- Bài tập viết đoạn văn**



Cô vẫn là cô, mái tóc hoa râm
 Bàn tay xương gầy, bám đầy phấn trắng
 Giọng nói êm êm, nụ cười như giọt nắng
 Sao buổi học này, chúng em mới nhận ra.

Buổi học cuối cùng, mai cô giáo đã xa
 Cả lớp em bỗng trang nghiêm hơn trước
 Ai cũng cố ngoan hơn mà không bù đắp được
 Những phút giây lười, nghịch để cô buồn.

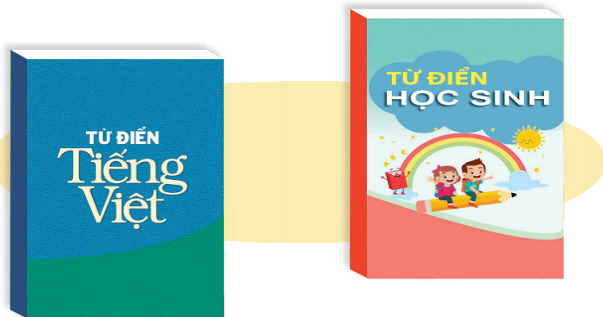
NGUYỄN THỊ MAI

- 🕒 – *Về hưu*: nghỉ làm việc do lớn tuổi hoặc do sức khỏe kém và đã làm việc đủ số năm theo quy định.
- *Hoa râm*: (tóc) điểm trắng lốm đốm.
- ❓ 1. Vì sao lớp học bỗng trở nên trang nghiêm hơn trước?
- 2. Điều gì ở cô giáo khiến các bạn học sinh xúc động?
- 3. Em hiểu dòng cuối khổ thơ 2 là một lời tự hỏi hay tự trách?
- 4. Hai dòng thơ cuối bài muốn nói với em điều gì?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Tra từ điển

1. Quan sát một quyển từ điển tiếng Việt và cho biết: Quyển sách đó được dùng để làm gì?



2. Đọc quy ước sau đây của một quyển từ điển và cho biết: Các từ trong quyển sách được sắp xếp theo thứ tự nào?

Quy ước

Các mục từ được xếp theo thứ tự chữ cái:

a ã â b c d đ e ê g h i k l
 m n o ô ơ p q r s t u u v x y

Các từ cùng vần trong một mục từ được xếp theo thứ tự dấu thanh:

không dấu	dấu hỏi	dấu sắc
dấu huyền	dấu ngã	dấu nặng

3. Tìm các từ sau trong từ điển:



4. Nêu nghĩa của một trong những từ em vừa tìm được ở bài tập 3.

BÀI VIẾT 2

Luyện tập viết thư thăm hỏi

(Viết nội dung chính)

Dựa theo dàn ý bức thư mà em đã lập ở Bài 9, hãy viết:

1. Lời thăm hỏi người nhận thư.
2. Một số thông tin vắn tắt về bản thân em.

Gợi ý

Em viết gì?	Tình huống
a) Em cần viết nội dung thăm hỏi thế nào?	1) Nếu người nhận thư vừa có tin vui, em viết thư để chia vui.
b) Em cần viết những gì về tình hình của bản thân?	2) Nếu người nhận thư vừa có tin buồn, em viết thư để chia buồn.
	3) Nếu em viết thư hỏi thăm tình hình người nhận thư vì đã lâu không gặp.



A. Đọc và làm bài tập

Tiếng hát buổi sớm mai

Bên bờ rừng có một bông hoa lạ, năm cánh mịn như nhung. Bông hoa tỏa hương thơm ngát. Quanh nó, thấp thoáng những cánh bướm dập dờn.

Mặt Trời mỉm cười với hoa. Thế là bông hoa cất tiếng hát. Nó hát mãi, hát mãi. Cuối cùng, nó hỏi gió xem có thích bài hát đó không.

Gió ngạc nhiên:

– Ơ, chính tôi hát đấy chứ? Tôi đã làm những cánh hoa của bạn đung đưa, tạo thành tiếng lao xao nên bạn cứ tưởng mình hát.

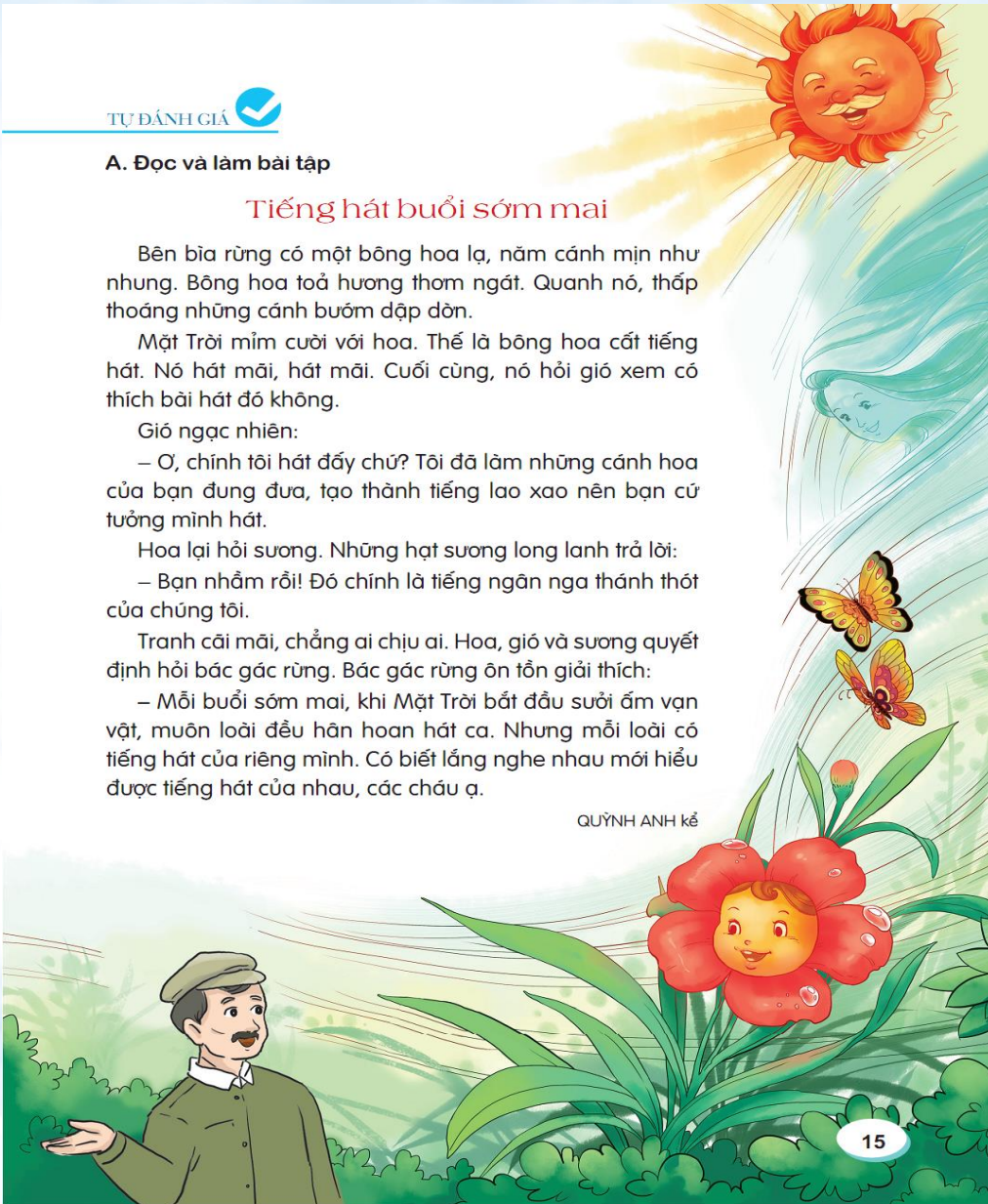
Hoa lại hỏi sương. Những hạt sương long lanh trả lời:

– Bạn nhầm rồi! Đó chính là tiếng ngân nga thánh thót của chúng tôi.

Tranh cãi mãi, chẳng ai chịu ai. Hoa, gió và sương quyết định hỏi bác gác rừng. Bác gác rừng ôn tồn giải thích:

– Mỗi buổi sớm mai, khi Mặt Trời bắt đầu sưởi ấm vạn vật, muôn loài đều hân hoan hát ca. Nhưng mỗi loài có tiếng hát của riêng mình. Có biết lắng nghe nhau mới hiểu được tiếng hát của nhau, các cháu ạ.

QUỲNH ANH kể



1. Nội dung chính của cuộc tranh luận giữa hoa, gió và sương là gì? Tìm ý đúng:

- a) Bài hát có hay không?
- b) Các bạn có thích bài hát không?
- c) Bài hát ấy là của hoa, gió hay sương?
- d) Các bạn có biết lắng nghe nhau không?

2. Vì sao gió và sương đều nói là mình hát? Tìm ý đúng:

- a) Vì gió và sương hiểu lầm hoa.
- b) Vì gió và sương muốn trêu đùa hoa.
- c) Vì gió và sương muốn tranh công với hoa.
- d) Vì gió và sương chưa biết lắng nghe tiếng hát của hoa.

3. Dòng nào dưới đây thể hiện chủ đề của câu chuyện? Tìm ý đúng:

- a) Khi Mặt Trời bắt đầu sưởi ấm vạn vật, muôn loài đều hân hoan hát ca.
- b) Có biết lắng nghe nhau mới hiểu được tiếng hát của nhau.
- c) Mỗi loài có tiếng hát của riêng mình.
- d) Tranh cãi mãi, chẳng ai chịu ai.

4. Xác định vị ngữ của mỗi câu sau:

- a) Bông hoa tỏa hương thơm ngát.
- b) Mặt Trời mỉm cười với hoa.

5. Chọn 1 trong 2 để:

- a) Viết một đoạn văn ngắn chúc mừng bạn vừa đạt được kết quả tốt trong học tập (hoặc hoạt động văn nghệ, thể thao).
- b) Tưởng tượng em là một bạn nhỏ trong bài thơ *Buổi học cuối cùng*, hãy viết một đoạn thư tạm biệt cô giáo.

B. Tự nhận xét

- 1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?
- 2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?



IV. NHỮNG ĐIỂM MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 3 CÁNH DIỀU

2.1. Về nội dung giáo dục

So sánh chủ đề Măng non:

LỚP BA	LỚP BỐN
1. Chào năm học mới	1. Chân dung của em
2. Em đã lớn	2. Chăm học, chăm làm
3. Niềm vui của em	3. Như măng mọc thẳng
4. Mái ấm gia đình	4. Kho báu của em
	5. Ước mơ của em



IV. NHỮNG ĐIỂM MỚI SO VỚI SGK TIẾNG VIỆT 3 CÁNH DIỀU

2.2. Về các câu hỏi và bài tập

2.2.1. Câu hỏi đọc hiểu và bài tập từ ngữ, ngữ pháp có yêu cầu giải thích, suy luận, khái quát, tổng hợp và vận dụng vào thực tế nhiều hơn. Câu hỏi đọc hiểu ít sử dụng hình thức TNKQ hơn.

2.2.2. Các bài tập viết đoạn văn, bài văn được sắp xếp theo quy trình viết; có nhiều bài tập viết đoạn văn, bài văn gắn với việc hình thành kỹ năng sống.



NGUỒN GỐC

Được phát động từ năm 1958, theo sáng kiến của thiếu nhi tỉnh Sơn Tây (nay thuộc Hà Nội) và thành phố Hải Phòng.



HÌNH THỨC THỰC HIỆN

- * Nuôi heo đất.
- * Thu gom giấy cũ, phế liệu,...
- * Trồng rau, nuôi gà, vịt,...
- * Quyên góp đồ dùng, đồ chơi,...

SỬ DỤNG CÁC NGUỒN THU

- * Thực hiện các công trình măng non.
- * Khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong học tập, văn nghệ, thể thao,...
- * Giúp đỡ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, thiếu nhi vùng bị thiên tai,...



KẾT QUẢ

- * Nhà máy nhựa Tiên Phong.
- * Đoàn tàu Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh.
- * Khách sạn Khăn Quàng Đỏ.
- * Công trình măng non ở các địa phương.

Theo HOÀNG YẾN

- ! – Phong trào: hoạt động xã hội lôi cuốn được nhiều người tham gia.
- Công trình măng non: hoạt động, kết quả hoạt động của Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh.

- ? 1. Bài đọc viết về điều gì?
- 2. Câu in đậm dưới tên bài có tác dụng gì?
- 3. Bài đọc gồm những mục nào? Hình ảnh minh họa ở mỗi mục có tác dụng gì?
- 4. Mỗi hoạt động trong phong trào Kế hoạch nhỏ có ý nghĩa như thế nào?
- 5. Em có suy nghĩ gì về phong trào Kế hoạch nhỏ?

BÀI VIẾT 3



Viết hướng dẫn thực hiện một công việc

- 1. Đọc bản hướng dẫn có hình minh họa dưới đây:

HƯỚNG DẪN TRỒNG CÂY XANH

BƯỚC 1: CHUẨN BỊ



1. Cây giống



2. Phân bón



3. Cuốc, xẻng, cọc, dây, bình tưới

BƯỚC 2: TRỒNG CÂY



1. Đặt cây thẳng đứng giữa hố



2. Bón phân



3. Lấp đất, nện đất cho chắc



- ☺ – *Coi*: xem, xem nào.
- *Nề*: này.
- *Tay mặt*: tay phải.
- *Vân (gỗ)*: những đường cong uốn lượn như hình vẽ trên mặt gỗ.

1. Những đặc điểm nào của người bạn mới khiến Minh chú ý?
2. Vì sao Thi Ca thường dựa vào tay Minh khi đang viết?
3. Minh dùng phấn kẻ một đường chia đôi mặt bàn để làm gì?
4. Khi cô giáo cho biết Thi Ca phải vào bệnh viện, Minh đã nhớ lại những gì?
5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

BÀI VIẾT 3



Luyện tập viết đoạn văn về một nhân vật

(Thực hành viết)

Dựa vào kết quả tìm ý và sắp xếp ý ở tiết trước, hãy viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về một nhân vật trong một câu chuyện đã học (hoặc đã đọc, đã nghe).

Gợi ý

Em thực hiện các việc 4, 5 theo quy tắc Bàn tay:



TRAO ĐỔI

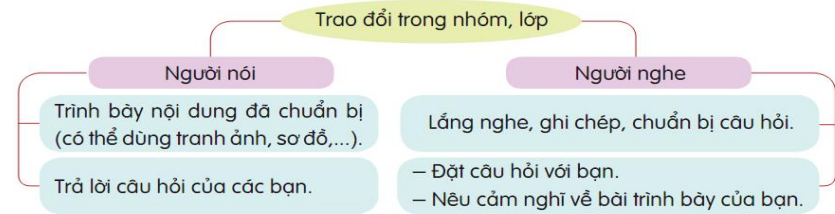


Chân dung của em, của bạn

1. Hãy nêu cảm nghĩ của em về đặc điểm của các nhân vật trong những câu chuyện, bài thơ đã học ở Bài 1.
 - a) Nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ *Tuổi Ngựa*.
 - b) Nhân vật Hồng trong câu chuyện *Làm chi*.
 - c) Nhân vật bạn nhỏ trong câu chuyện *Cái rừng Khế*.
 - d) Nhân vật Minh trong câu chuyện *Vết phấn trên mặt bàn*.
2. Em sẽ ứng xử như thế nào:
 - a) Nếu bạn em có một đặc điểm (về ngoại hình hoặc tính cách) khác biệt mọi người?
 - b) Nếu em có một đặc điểm (về ngoại hình hoặc tính cách) khác biệt mọi người?
3. Nêu những đức tính mà em thích ở một người bạn của em.

13

Gợi ý về cách trình bày, trao đổi



BÀI ĐỌC 4



Những vết đinh

Có một cậu bé nọ tính hay cáu kỉnh. Cha cậu bèn đưa cho cậu một túi đinh và bảo:

– Mỗi lần con cáu kỉnh với ai, con hãy đóng một cái đinh lên hàng rào gỗ.

Ngày đầu tiên, cậu bé đã đóng 15 cái đinh lên hàng rào. Nhưng sau vài tuần, cậu đã biết kiềm chế những cơn nóng giận, số đinh cậu đóng trên hàng rào ngày một ít đi. Cậu nhận thấy kiềm chế cơn giận còn dễ hơn là phải đóng một cái đinh lên hàng rào.

Đến một hôm, cậu đã không còn cáu giận với ai trong suốt cả ngày. Cậu thưa với cha. Người cha bảo:

– Sau một ngày mà con không hề cáu giận ai, con hãy nhổ một cái đinh ra khỏi hàng rào.

Ngày lại ngày trôi qua, rồi cũng đến một hôm cậu bé hãnh diện khoe với cha rằng không còn một cái đinh nào trên hàng rào. Cha liền dẫn cậu đến bên hàng rào, bảo:

– Con đã làm mọi việc rất tốt. Nhưng hãy nhìn lên hàng rào: Dù con đã nhổ đinh đi, vết đinh vẫn còn. Nếu con xúc phạm ai đó trong cơn giận,



14



V. CÁC PHƯƠNG TIỆN HỖ TRỢ

1. SGK điện tử

1.1. Chức năng của SGK điện tử

- Thể hiện SGK bằng hình ảnh tĩnh và động
- Thể hiện các bài tập dưới hình thức tương tác
- Lưu giữ thông tin về việc sử dụng

1.2. Truy cập, sử dụng SGK điện tử

- Truy cập miễn phí/1 đầu phương tiện
- Sử dụng trong dạy học trực tiếp
- Sử dụng trong dạy học trực tuyến



V. CÁC PHƯƠNG TIỆN HỖ TRỢ

2. Sách tham khảo

Kèm theo SGK có SGK; sách tham khảo thiết yếu (vở BT; Truyện đọc) và một số sách tham khảo khác.

3. Các nhóm liên kết

- **Nhóm Giáo viên Canh Điều – Tiểu học** (trên 60.000 thành viên): Tác giả SGK giải đáp thắc mắc; GV trao đổi kinh nghiệm, giáo án,...
- **Nhóm Đồng hành cùng con học sách Canh Điều** (trên 15.000 PHHS): Tác giả SGK, GV giải đáp thắc mắc, hỗ trợ PHHS giúp con học tập.



**Trân trọng
cảm ơn !**